

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Y
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **50/2023/HS- ST**
Ngày: 31/5/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH TUYÊN QUANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Toàn
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Triệu Thị Hà và bà Nguyễn Thu Hà
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Quan Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa:* ông Nguyễn Hồng Tư - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm - Trụ sở Toà án nhân dân huyện Y và điểm cầu thành phần – Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang, mở phiên tòa trực tuyến xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 44/2023/TLST-HS, ngày 11 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2023/QĐXXST-HS, ngày 19/5/2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đỗ Văn T**, sinh năm 1989.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn Đồng Tày, xã X, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang. Nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 06/12. Con ông Đỗ Văn T (đã chết); con bà Vũ Thị S, sinh năm 1961; vợ: Phạm Thị T, sinh năm 1988; con: chưa có; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/02/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. *Có mặt.*

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* bà Phạm Thị T, sinh năm 1988; Địa chỉ: Thôn Đồng Tày, xã X, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang. *Có mặt.*

* Điểm cầu trung tâm gồm: Hội đồng xét xử; Kiểm sát viên; Thư ký phiên tòa.

* Điểm cầu thành phần gồm:

- Bị cáo **Đỗ Văn T**.
- Cán bộ đội Thi hành án hình sự và hỗ trợ Tư pháp Công an huyện Y: Ông Nguyễn Mạnh Dũng và ông Nguyễn Phi Long.

- Kỹ Thuật viên ông Vũ Trung Hải – Toà án nhân dân huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 01/02/2023, Đỗ Văn T một mình điều khiển xe mô tô BKS 22B1-643.03 (xe của gia đình) đi từ nhà đến nhà mẹ vợ T tại thôn 13, xã T, huyện Y để giúp gia đình mẹ vợ gép cây, sau khi xong việc T điều khiển xe mô tô trên đi đến bến xe khách thành phố T để tìm mua ma túy sử dụng cho nhu cầu nghiện của bản thân. Khi đến bến xe T đi vào trong bến xe sau đó gặp một người đàn ông làm nghề lái xe ôm (*không biết tên, tuổi, địa chỉ*) có biểu hiện của người nghiện ma túy, T đến gần trao đổi và mua được của người này 01 (Một) gói ma túy được gói ngoài bằng nilong màu trắng, có chữ màu xanh miệng túi đã được hơi lửa hàn kín, bên trong là lớp giấy bạc màu vàng gói chất bột vón cục màu trắng với giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng). T xác định đó là ma túy (Hêrôin), cầm gói ma túy trong lòng bàn tay phải, đi vào nhà vệ sinh trong bến xe khách rồi lấy một ít ra sử dụng bằng hình thức tiêm chích vào cơ thể, số ma túy còn lại T dùng bột lửa hàn kín miệng túi lại như cũ rồi cất giấu vào túi quần bên phải sau đó điều khiển xe mô tô về nhà. Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, khi T về đến khu vực thôn 9, xã T, huyện Y thì bị tổ công tác Đội CSĐT tội phạm về kinh tế - ma túy Công an huyện Y nghi vấn kiểm tra, T đã tự giác giao nộp gói Ma túy vừa mua được cho tổ công tác và khai nhận mục đích mua gói ma túy về để sử dụng. Hồi 11 giờ 45 phút cùng ngày, tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đỗ Văn T, thu giữ, niêm phong số ma túy theo quy định.

Xét nghiệm tìm chất ma túy ngày 01/02/2023 đối với Đỗ Văn T kết quả (+) dương tính (*có chất ma túy trong cơ thể*). T khai nhận đã mua ma túy và đã sử dụng vào sáng ngày 01/02/2023 tại bến xe khách thành phố T bằng cách tiêm chích vào cơ thể.

Tại Kết luận giám định số 256/KL-KTHS ngày 06/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận: mẫu vật gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine; khối lượng 0,119 gam (*không thấy một một chín gam*).

Trên cơ sở hành vi của bị cáo Viện kiểm sát nhân dân huyện Y đã ban hành Cáo trạng số 44/CT-VKSYS, ngày 11 tháng 5 năm 2023, truy tố bị cáo Đỗ Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát huyện Y giữ nguyên nội dung cáo trạng, truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

- Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn T từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về vật chứng: đề nghị HĐXX áp dụng: Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: tuyên tịch thu tiêu hủy số Heroine đã thu giữ của bị cáo. Trả lại 01 xe mô tô BKS 22B1- 643.03 cho bị cáo Đỗ Văn T và vợ là bà Phạm Thị T.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị HĐXX buộc bị cáo phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định.

Tại phiên tòa bị cáo không tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, nói lời sau cùng bị cáo xin HĐXX cho được hưởng mức án nhẹ nhất.

Ý kiến của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: bà Phạm Thị T đề nghị được trả lại xe mô tô BKS 22B1- 643.03 mà bị cáo Toàn đã sử dụng đi mua ma túy vì xe mô tô là tài sản chung duy nhất của hai vợ chồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua đó đủ cơ sở để kết luận:

Hồi 11 giờ 45 phút ngày 01/02/2023, tại thôn 9, xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang: Đỗ Văn T, đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,119g (*không phải một một chín gam*) ma túy, loại Heroine, nhằm mục đích để sử dụng, bị Tổ công tác Công an huyện Y bắt quả tang thu giữ cùng tang vật.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản nêu trên là có căn cứ chấp nhận.

[2] Xét tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội và hướng xử lý đối với bị cáo, HĐXX nhận định: Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức rõ tác hại khi sử dụng ma túy, có thể gây nghiện làm ảnh hưởng đến sức khỏe và là một trong những nguyên nhân thường gây ra các tội phạm, tệ nạn xã hội khác nhưng bị cáo vẫn thực hiện. Vì vậy, cần xét xử bị

cáo hình phạt tương xứng và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung tại địa phương.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: HĐXX xét thấy bị cáo không có tài sản riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy loại Heroine đã thu giữ của bị cáo thuộc danh mục Nhà nước cấm sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với xe mô tô BKS 22B1- 643.03 là tài sản chung của bị cáo và vợ là bà Phạm Thị T, sử dụng hàng ngày vào công việc gia đình là chính yếu nên cần trả lại cho bị cáo và bà Phạm Thị T.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[7] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các Điều tra viên, Kiểm sát viên và những người tiến hành tố tụng khác đã thực hiện đúng các hành vi tố tụng và quyết định tố tụng theo quy định của pháp luật.

[8] Về các vấn đề khác:

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Đỗ Văn T, ngày 07/02/2023, Công an huyện Y đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 15/QĐ-XPVPHC, hình thức phạt: Cảnh cáo nên HĐXX không xem xét.

- Đối với người đàn ông bán trái phép chất ma túy cho Đỗ Văn T ngày 01/02/2023 tại khu vực bến xe khách thành phố T, không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ xem xét, xử lý trong vụ án này.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

*** Về tội danh:** Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Văn T phạm tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*.

*** Về hình phạt:** Căn cứ điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đỗ Văn T 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 01/02/2023).

*** Về xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn các mép dán kín, bên ngoài mặt trước bì niêm phong ghi chữ “*Tang vật vụ Đỗ Văn T giám định ngày 01/02/2023*”, mặt sau trên các mép dán có chữ ký giáp lai của Đỗ Văn T, thành phần tham gia niêm phong và 05 hình dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang.

- Trả lại bị cáo Đỗ Văn T và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Phạm Thị T 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 22B1 – 643.03; số máy 5C61- 050558; số khung: RLCS5C6107Y050558, xe cũ đã qua sử dụng.

Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y ngày 12/5/2023.

*** Về án phí:** Căn cứ vào điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án, tuyên: Bị cáo Đỗ Văn T phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

*** Về quyền kháng cáo:** Căn cứ vào các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên: bị cáo được quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được kháng cáo những nội dung liên quan trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 31/5/2023)./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Y;
- Công an huyện Y;
- Chi cục THADS huyện Y;
- Thi hành án hình sự;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Toàn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Triệu Thị Hà

Nguyễn Thu Hà

Nguyễn Văn Toàn

